

UBND TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

GIÁO TRÌNH

MÔN HỌC/MÔ ĐUN: THƯ MỤC HỌC ĐẠI CƯƠNG

NGÀNH/NGHỀ: KHOA HỌC THƯ VIỆN

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 474 /QĐ-CĐSL ngày 27 tháng 08 năm 2020
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La*

Sơn La, năm 2020

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Thư mục học đại cương là môn khoa học cơ sở trong nội dung chương trình đào tạo của ngành/nghề Cao đẳng Khoa học Thư viện, được bố trí giảng dạy trong khi học các môn cơ sở và trước khi học các môn thuộc về kiến thức chuyên môn của nghề. Thư mục học đại cương là môn học nghiên cứu những kiến thức cơ bản về thư mục, cách thức biên soạn thư mục và tổ chức hoạt động thư mục là cơ sở để học các môn chuyên môn của nghề.

Môn học được bố trí thời lượng 30 giờ trong đó (Lý thuyết: 28 giờ; Thực hành 0 giờ; Kiểm tra 2 giờ)

Môn học được cấu trúc làm 05 chương.

Sơn La, ngày.....tháng..... năm.....

Tham gia biên soạn

1. Chủ biên Th.s Nguyễn Văn Thành

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC/MÔ ĐUN	3
Tên môn học/mô đun: Thư mục học đại cương	3
Mã môn học/mô đun: MH11	3
Chương 1: Cơ sở lý luận thư mục học	3
1. Khái niệm cơ bản.....	4
2. Đối tượng nghiên cứu của thư mục học.....	5
3. Mối quan hệ giữa thư mục học với thư viện học và thông tin học.....	5
4. Đặc điểm của thông tin thư mục	6
5. Chức năng xã hội chủ yếu của thông tin thư mục	6
Chương 2: Các loại thư mục.....	8
I. Phân loại thư mục theo nhiệm vụ và chức năng xã hội.....	8
II. Phân loại thư mục dựa vào đặc điểm nguồn tài liệu đưa vào thư mục.	12
III. Các hình thức xuất bản của thư mục.....	12
Chương 3: Lịch sử thư mục học Việt nam	13
1. Thư mục VN thời Phong kiến	13
2. Thư mục VN thời thuộc Pháp	14
3. Thư mục VN từ 1945 đến nay.....	15
Chương 4: Biên soạn thư mục	15
1. Biên soạn thư mục bằng phương pháp thủ công	16
2. Biên soạn thư mục bằng phương pháp hiện đại	18
Chương 5: Tổ chức hoạt động thư mục trong thư viện.....	18
1. Nội dung hoạt động thư mục trong thư viện.....	18
2. Tổ chức hoạt động thư mục trong các thư viện công cộng.....	20
3. Tổ chức hoạt động thư mục trong các thư viện phổ thông	22
4. Tổ chức hoạt động thư mục trong các thư viện đa ngành, chuyên ngành	22

GIÁO TRÌNH MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Tên môn học/mô đun: Thư mục học đại cương

Mã môn học/mô đun: MH11

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học/mô đun:

- Vị trí: Là môn khoa học cơ sở trong nội dung chương trình đào tạo của Cao đẳng Khoa học Thư viện, được bố trí giảng dạy trong khi học các môn cơ sở và trước khi học các môn thuộc về kiến thức chuyên môn của nghề.

- Tính chất, ý nghĩa và vai trò của môn học/mô đun: Thư mục học đại cương là môn học nghiên cứu những kiến thức cơ bản về thư mục, cách thức biên soạn thư mục và tổ chức hoạt động thư mục là cơ sở để học các môn chuyên môn của nghề.

Mục tiêu của môn học/mô đun:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được những nội dung cơ bản về lý luận thư mục học

+ Kể tên được các loại thư mục, hình thức của thư mục và phương pháp biên soạn thư mục.

- Về kỹ năng:

+ Phân biệt được các loại thư mục theo các tiêu chí khác nhau

+ Biên soạn được các loại thư mục

+ Phục vụ tra cứu thông tin thư mục cho bạn đọc

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Sinh viên phải có ý thức trong việc chuẩn bị các kiến thức của bài học trước khi đến lớp, hoàn thành các bài tập nhóm và cá nhân, các bài kiểm tra mà giáo viên giao về nhà hoặc trên lớp. Không ngừng nghiên cứu học hỏi để hiểu biết và khám phá các kiến thức về môn học và nghề thư viện.

Nội dung của môn học/mô đun:

Chương 1: Cơ sở lý luận thư mục học

- Mục tiêu: Trình bày được khái niệm Thư mục, thư mục học. Trình bày được mối quan hệ giữa thư mục học với thư viện học và thông tin học. Nhận thức được chức năng, vai trò xã hội của thư mục học

- Nội dung chính:

1. Khái niệm cơ bản

a) *Thư mục*: có một số định nghĩa như sau:

- Là danh mục tài liệu (bản thư mục)
- Là một lĩnh vực hoạt động: hoạt động thư mục + hoạt động liên quan (nghiên cứu, đào tạo)
- Là một bộ môn khoa học như Thư mục học (nghiên cứu thông tin thư mục và nghiên cứu hoạt động thư mục.)

b) *Thông tin thư mục*: là thông tin về tài liệu được tổ chức và sử dụng trong xã hội với 3 mục đích:

- Thông tin thông báo về TL
- Hướng dẫn cách tra tìm TL
- Giới thiệu về TL

Thông tin thư mục có 3 dạng:

- + TT về HT TL: xử lý hình thức của TL như tên tác giả, tên nhan đề
- + TT về ND TL: xử lý nội dung của TL như định chủ đề, ĐTK, tóm tắt
- + TT về địa chỉ TL: xử lý kỹ thuật của TL như kí hiệu kho, số ĐKCB, kí hiệu xếp giá, mã vạch....

TT thư mục chính là thông tin cấp 2, không bao gồm tổng quan, tổng luận

- Đặc trưng của TTTM:

+ Là tổ chức và đưa đến NDT không phải chính tài liệu mà chỉ là những tin tức về tài liệu.

+ Sự khác nhau giữa thông tin TM và thông tin dữ kiện: Đối với 1 tài liệu mà những thông tin thông báo về TL thì được gọi là TT TM; còn những TT về bản chất của TL thì được gọi là TT dữ kiện.

Ví dụ: Với 1 TL có nói về Nhà XB, năm XB, tác giả, chú giải, tóm tắt, tên sách... thì đó là TT thư mục. Còn những thông tin gốc rút ra từ TL như định nghĩa, tiểu sử nhân vật, đoạn trích dẫn.... thì đó là TT dữ kiện.

c) *Hoạt động thư mục*:

- Định nghĩa: Theo từ điển thuật ngữ Sự nghiệp thư viện của Liên xô cũ thì hoạt động thư mục được định nghĩa như sau: “ Là lĩnh vực hoạt động thông tin tài liệu đáp ứng nhu cầu về thông tin thư mục , nghĩa là đảm bảo mọi khía

cạnh (phát hiện, đáp ứng và hình thành các nhu cầu thông tin tài liệu) được các cơ quan thư viện thông tin khoa học, nhà xuất bản và các tổ chức xã hội khác trong hệ thống giao lưu tài liệu thực hiện trong các mục đích hỗ trợ khoa học, sản xuất, giáo dục, tuyên truyền và các mục đích khác”

- Cấu trúc của hoạt động thư mục: Chủ thể, khách thể, quá trình, phương tiện và kết quả.

d) Thư mục học :

Thư mục học là một bộ môn của KHXH nghiên cứu cơ cấu, bản chất của thông tin thư mục, quy luật của quá trình tổ chức, phổ biến thông tin thư mục.

2. Đối tượng nghiên cứu của thư mục học

Gồm một số lĩnh vực sau :

- Lý luận thư mục học : bao gồm những vấn đề lý luận chung như : ý nghĩa vai trò XH của TMH, bản chất TMH và cả những vấn đề lý luận từng phần như : lý luận về từng loại hình thư mục...

- Lịch sử thư mục học : qua trình hình thành và phát triển của TMH trên thế giới và trong từng nước.

- Hệ phương pháp và tổ chức công tác thư mục : bao gồm các vấn đề như phương pháp biên soạn thư mục, phương pháp tra cứu, phục vụ thư mục trong các thư viện và cơ quan thông tin.

3. Môi quan hệ giữa thư mục học với thư viện học và thông tin học

Chúng đều là những bộ môn khoa học đề cập tới hệ thống tài liệu và người sử dụng.

- Mục đích chung : Khai thác và phổ biến tài liệu thuộc mọi loại hình nhằm thỏa mãn nhu cầu đọc và nhu cầu nhận thông tin của con người.

- Tổ chức hoạt động:

+ Hoạt động thư viện và hoạt động thư mục tạo tiền đề, cơ sở cho sự phát triển hoạt động thông tin KH

+ Cả 3 lĩnh vực hoạt động này đều hình thành và phát triển trên cơ sở sự phát triển VHKH, nhu cầu sử dụng và tài liệu. Hòa nhập 3 lĩnh vực hoạt động thư viện, thư mục, thông tin được thể hiện :

+ VTL là cơ sở cho cả 3 hoạt động

+ Các hoạt động này sử dụng chung các phương pháp xử lý TL

+ Sản phẩm : đều là sản phẩm chung của 3 hoạt động

+ Các hình thức phổ biến và phục vụ độc giả

Khái niệm thông tin thư mục và hoạt động thư viện thông tin thân thiện gồm 3 quy trình :

+ Biến đổi thông tin tài liệu gốc thành dòng TTTM

+ Chinh lý TTTM cho phù hợp với nhu cầu của NDT

+ Đưa TTTM tới tay NDT và tổ chức sử dụng nó.

4. Đặc điểm của thông tin thư mục

- Đặc điểm về nội dung Thông tin thư mục đưa đến người sử dụng những tin tức về tài liệu. Những tin tức về tài liệu được rút ra từ chính tài liệu và được sắp xếp theo một trật tự nhất định. Những tin tức về tài liệu được gọi là khái niệm “ thông tin thư mục”

- Đặc điểm về cấu trúc Thông tin thư mục là thông tin cho một hoặc nhiều tài liệu. Thông tin thư mục có thể được phổ biến dưới nhiều hình thức như: in, đọc máy, ngôn ngữ. Đơn vị tối thiểu không thể chia nhỏ của thông tin thư mục là biểu ghi thư mục. Cấu trúc của biểu ghi thư mục bao gồm: mô tả thư mục và những phần khác. Mô tả thư mục là yếu tố bắt buộc và cần thiết tối thiểu của biểu ghi thư mục bởi vì nó có tác dụng thông tin đến tài liệu gốc

5. Chức năng xã hội chủ yếu của thông tin thư mục

Nhu cầu thông tin thư mục Xuất phát từ sự đa dạng của nhu cầu thông tin thư mục chức năng của thông tin thư mục cũng rất đa dạng. Các nhà thư mục học Nga đã đưa ra rất nhiều chức năng xã hội của thông tin thư mục O.P. Korsunov đã liệt kê được khoảng trên 30 chức năng của thông tin thư mục như: chức năng giáo dục, chức năng văn hóa, chức năng thông tin, chức năng tuyên truyền, chức năng hỗ trợ khoa học... Tuy nhiên ở đây chỉ đề cập đến những chức năng xã hội chủ yếu của thông tin thư mục. Đó là chức năng môi giới trong hệ thống giao tiếp tài liệu, thực hiện sự phù hợp giữa tài liệu và người sử dụng tài liệu, khắc phục những rào cản thông tin, đó là những chức năng sau:

a) Chức năng thông tin về sự xuất hiện và tồn tại của tài liệu Ví dụ như: mục lục của thư viện, thư mục quốc gia, thư mục thông báo tài liệu mới xuất bản. Mọi đối tượng người đọc đều có thể sử dụng loại thông tin thư mục này không phân biệt trình độ nghề nghiệp. Đây là chức năng xuất hiện ngay trong giai đoạn đầu tiên của hệ thống giao tiếp tài liệu. Do đó, có thể sử dụng thông tin thư mục này cho những mục đích sau:

- Để tìm một tài liệu cụ thể nào đó đã xuất bản chưa, xuất bản năm nào.

- Để quảng cáo, giới thiệu tài liệu mới xuất bản, tài liệu sắp xuất bản của các cơ quan phát hành.

- Để trao đổi thông tin thư mục, trao đổi tài liệu của các cơ quan thông tin tư liệu, cơ quan trao đổi văn hóa với nước ngoài.

- Cán bộ thư viện – thư mục sử dụng loại thông tin thư mục này để sưu tầm, bổ sung tài liệu cho thư viện, để tra cứu và trả lời cho bạn đọc những loại câu hỏi thư viện, thư mục.

b) Chức năng thông tin tài liệu cho từng nhóm người cụ thể Ví dụ: thư mục thông báo chuyên ngành – chuyên đề. Những nhóm người này có thể có những đặc điểm chung nhất định như: Về lĩnh vực chuyên môn, về trình độ, nghề nghiệp... Đây là loại thông tin thư mục có phân biệt do đó có thể sử dụng loại thông tin thư mục này cho những mục đích sau:

- Giúp những người làm công tác nghiên cứu trong mọi lĩnh vực có thể theo dõi tình hình xuất bản tài liệu về lĩnh vực mình nghiên cứu, có thể nắm bắt được tình hình nghiên cứu của mỗi lĩnh vực từ đó có những định hướng chính xác. Trong quá trình nghiên cứu, giúp họ rút ngắn thời gian sưu tầm tài liệu. Người nghiên cứu cũng thường là tác giả của một số tài liệu thư mục “ thư mục tài liệu tham khảo”, được in kèm trong những công trình nghiên cứu, nhằm mục đích thông tin cho người sử dụng về những tài liệu mà họ đã thu thập, tham khảo, sử dụng trong quá trình nghiên cứu.

- Giúp người đang hoạt động trong từng lĩnh vực cụ thể có được đầy đủ những tài liệu về lĩnh vực của mình, từ đó có thể nắm bắt kịp thời những thành tựu khoa học kỹ thuật ở trong cũng như ngoài nước, để áp dụng vào hoạt động thực tiễn.

- Giúp học sinh, sinh viên tìm thấy đầy đủ tài liệu cần, phục vụ cho việc tự học, tự nghiên cứu.

c) Chức năng thông tin về những tài liệu đã được chọn lọc và đánh giá nội dung. Việc chọn lọc những tài liệu dựa trên đặc điểm trình độ, nghề nghiệp, nhu cầu thông tin thư mục, ... của từng nhóm người cụ thể. Do đó, có thể sử dụng mọi thông tin thư mục này có những mục đích như:

- Chọn được những tài liệu mới nhất, tốt nhất, phù hợp nhất.

- Hướng dẫn bạn đọc đọc sách, tuyên truyền tài liệu,... Trên đây là những chức năng xã hội chủ yếu “ chức năng nội tại” của thông tin thư mục. Thông tin thư mục có thể có những chức năng xã hội khác “ chức năng phát sinh”, như

chức năng giáo dục, chức năng hỗ trợ khoa học,... để đáp ứng cho những môi trường phục vụ phong phú, đa dạng khác nhau trong xã hội.

Tóm lại chức năng xã hội của thông tin thư mục phản ánh thông tin thư mục như một hiện tượng xã hội đặc biệt. Thông tin thư mục đã, đang và sẽ thực hiện những chức năng xã hội của mình. Mặc dù phương pháp thực hiện của thông tin thư mục có thể thay đổi hình thức thông tin thư mục, có thể khác nhau để phù hợp với thực tiễn xã hội trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể.

Chương 2: Các loại thư mục

- Mục tiêu: Giới thiệu được các cơ sở (tiêu chí) phân loại thư mục. Trình bày các loại thư mục dựa vào nhiệm vụ, chức năng xã hội của thư mục; dựa vào đặc điểm nguồn tài liệu đưa vào thư mục; các hình thức xuất bản của thư mục và dựa vào hình thức tổ chức của cơ quan biên soạn thư mục

- Nội dung chính:

I. Phân loại thư mục theo nhiệm vụ và chức năng xã hội

1. Nhóm thư mục phục vụ tra cứu chung :

a, Thư mục Quốc gia

- Nguyên tắc thu thập tài liệu cho thư mục quốc gia

+ Nguyên tắc lãnh thổ: khi biên soạn phải tập hợp tất cả những tài liệu được xuất bản và phản ánh trên phạm vi lãnh thổ quốc gia.

+ Nguyên tắc ngôn ngữ: khi biên soạn phải tập hợp tất cả những tài liệu được xuất bản bằng ngôn ngữ của quốc gia đó; phản ánh những tài liệu được xuất bản bằng ngôn ngữ của một quốc gia đó.

+ Nguyên tắc nội dung: khi biên soạn phải tập hợp tất cả các tài liệu có nội dung về quốc gia đó; phản ánh tất cả những tài liệu có nội dung về quốc gia đó.

- Ý nghĩa của thư mục quốc gia

+ Thư mục quốc gia là tấm gương phản ánh trình độ phát triển về mọi mặt của xã hội và tình hình xuất bản tài liệu của mỗi quốc gia

+ Thư mục quốc gia là nguồn thông tin thư mục đầy đủ nhất phục vụ cho việc tìm kiếm tài liệu với bất cứ mục đích nào và là cơ sở để biên soạn các loại thư mục khác.

+ Thư viện có thể sử dụng thư mục quốc gia để: Bổ sung tài liệu hiện tại, hồi cố, chấn chỉnh hệ thống mục lục (phân loại, mô tả) làm cơ sở biên soạn các loại thư mục chuyên ngành, chuyên đề, nhân vật, địa chí...

+ Bạn đọc có thể sử dụng thư mục quốc gia để: thỏa mãn nhu cầu thông tin về tài liệu đã được xuất bản, tra tìm tài liệu theo môn loại tri thức, nghiên cứu tìm hiểu về tình hình xuất bản tài liệu của một quốc gia hoặc một địa phương của một quốc gia.

+ Thư mục quốc gia là phương tiện để trao đổi văn hóa khoa học, tài liệu thông tin giữa các quốc gia trên thế giới.

- Nhiệm vụ của thư mục quốc gia Thư mục quốc gia có 2 loại: thư mục quốc gia thường kỳ và thư mục quốc gia hồi cố Đối với thư mục quốc gia thường kỳ: thư mục này có nhiệm vụ phản ánh tài liệu mới xuất bản, thống kê đầy đủ tất cả các tài liệu được xuất bản trong phạm vi lãnh thổ quốc gia và thông tin một cách kịp thời về những tài liệu đó cho người sử dụng. Đối với thư mục quốc gia hồi cố: phản ánh những tài liệu đã xuất bản trong quá khứ, để từ đó xây dựng nguồn thông tin thư mục hồi cố phục vụ cho việc nghiên cứu quá khứ, nghiên cứu lịch sử của từng vấn đề nhất định.

- Tính chất của thư mục quốc gia

+ Tính dân tộc: TMQG phản ánh tất cả những tài liệu xuất bản trên phạm vi của một quốc gia thông qua các tài liệu được xuất bản của quốc gia được phản ánh trong thư mục. Người ta có thể biết được trình độ xuất bản, trình độ văn hóa khoa học của một quốc gia, điều này cho thấy TMQG mang tính dân tộc sâu sắc và hơn bất kỳ loại thư mục nào, cũng vì vậy mà TMQG còn gọi là thư mục dân tộc.

+ Tính đầy đủ: đây là tính chất bắt buộc của thư mục quốc gia bởi TMQG phải thống kê đầy đủ tất cả tài liệu được xây dựng của quốc gia và thư mục phải xuất bản thường xuyên. Tính chất này được được bảo đảm bởi cơ sở pháp lý đó là luật lưu trữ quốc gia.

+ Tính tổng hợp: được thể hiện ở các mặt: Nội dung tài liệu: TL trong TM gồm nhiều lĩnh vực tri thức khác nhau; Loại hình tài liệu: TL trong TMQG được xuất bản đa dạng nhiều loại hình như sách, báo, tạp chí, bản đồ, bản nhạc...; Ngôn ngữ tài liệu: TL trong TMQG được viết bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau như: Việt, Anh, Pháp, Nga, Trung...

- Tổ chức cơ quan biên soạn TMQG: Thông thường cơ quan biên soạn TMQG là cơ quan nhận lưu trữ xuất bản phẩm và là cơ quan biên soạn